

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 19/2019/QĐST-DS.

B, ngày 01 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-DS, ngày 17 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

NGUYÊN ĐƠN:

1. Bà Trần Hoa T.

Địa chỉ: đường N, phường A, quận N, thành phố C.

2. Bà Dương Ngọc Kim A.

Địa chỉ: đường T, quận , thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Ngô Hồng T. Địa chỉ: đường T, phường C, quận N, thành phố C.

Địa chỉ liên hệ: đường H, phường T, quận N, thành phố C. (theo văn bản ủy số công chứng 3664, quyền số 01/2018/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/9/2018) và (theo văn bản ủy số công chứng 3665, quyền số 01/2018/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/9/2018)

BI ĐƠN:

1. Ông Hà Trọng Đ. Địa chỉ: đường N, phường A, quận B, thành phố C.

2. Bà Võ Thị Lệ T. Địa chỉ: đường N, phường A, quận B, thành phố C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Hà Trọng Đ, bà Võ Thị Lệ T có trách nhiệm trả cho bà Trần Hoa T, bà Dương Ngọc Kim A số tiền nợ gốc 900.000.000đồng (*chín trăm triệu đồng*) là dứt nợ.

- *Về phương thức, thời gian thanh toán:* các bên tự thỏa thuận, nếu không thống nhất sẽ yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố C giải quyết theo thẩm quyền.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì phải trả

thêm tiền lãi theo mức lãi suất Nhà nước quy định tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hà Trọng Đ, bà Võ Thị Lệ T phải nộp 19.500.000đồng (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Bà Trần Hoa T, bà Dương Thị Kim A được nhận lại 19.500.000đồng (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 009616 ngày 15/01/2019 tại Chi cục Thi thành án dân sự quận B, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND Q.B;
- Chi cục THADS Q.B;
- TAND TP C;
- Lưu (hs, Vp, Ltd);

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ánh